TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh P**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 01- 2024
Về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Kim Tuyến

2. Ông Phạm Quốc Vượng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Nguyễn Khải Hoàn – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 12/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị T T L P– Sinh năm 1991
Nơi cư trú: Tổ 5, ấp X C, xã T B, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: Anh T Q B – Sinh năm 1985
Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 1, TT T K, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn xin vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 08/12/2023, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị T T L P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T T L P và anh T Q B sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện sống chung với nhau năm 2020 và đăng ký kết hôn năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bên nào bị ép buộc, đúng phong tục tập quán của người Việt Nam và đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi chung sống tại nhà cha mẹ vợ tại ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, qúa trình chung sống, chúng tôi sống hạnh P được một thời gian tháng 10 năm 2023 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, vợ chồng thường xuyên gây lộn, không hiểu

nhau, không thống nhất được quan điểm sống. Anh B không quan tâm đến vợ con và đánh đập tôi, ghen tuông vô cớ. Chúng tôi cũng đã tự hòa giải nhiều lần và tiếp tục sinh sống với nhau kéo dài nhưng cuối cùng không đi đến kết quả, chúng tôi cũng đã sống ly thân khoảng 03 tháng, cuộc sống căng thẳng. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh T Q B.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên T H L, sinh ngày 15/02/2021, vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại chị P không mang thai. Khi ly hôn chị P yêu cầu nuôi con chung, yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tuy nhiên anh B tự nguyện cấp dưỡng hàng tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nên chị P cũng đồng ý với mức cấp dưỡng này.

Về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng.

Ngoài ra, vì lý do công việc chị P yêu cầu Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai đề ngày 11/01/2024, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh T Q B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất với lời khai của chị T T L P về thời gian đăng ký kết hôn, nơi kết hôn và thời gian chung sống hạnh P. Nguyên nhân mâu thuẫn là do về không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay cãi nhau. Nay chị T T L P xin ly hôn mặc dù vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung nhưng anh B không đồng ý ly hôn vì vợ chồng còn tình cảm và muốn đoàn tụ để lo cho gia đình, con chung. Anh B nhận sai và xin chị P bỏ qua tất cả lỗi lầm để về chung sống đoàn tụ.

Về con chung: Anh B thống nhất với lời trình bày của chị T T L P là trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung tên T H L, sinh ngày 15/02/2021, Vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại con chung đang sống cùng chị P tại nhà mẹ vợ tại ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Nếu tòa án giải quyết cho ly hôn anh B yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu tòa án giải quyết cho chị P nuôi con chung thì anh B tự nguyện cấp dưỡng hàng tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến khi con chung trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về tài sản: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng.

Ngoài ra, vì lý do công việc anh B yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã xác định được vợ chồng chị T T L P, anh T Q B có mâu thuẫn, không thể hòa giải đoàn tụ cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T T L P đối với anh T Q B. Về con chung giao con chung cho chị T T L P nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của anh B cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 10.000.000đ, về tài sản chung không yêu cầu, nợ chung không có nên không xem xét. Án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn với anh T Q B có nơi cư trú tại TT Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn và bị đơn đều yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị P, anh B là đúng quy định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án:

- Quan hệ hôn nhân giữa chị T T L P, anh T Q B là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Chị P cho rằng vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, hai vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không được và và đã sống ly thân. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị P yêu cầu ly hôn với anh B. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản đã hòa giải đoàn tụ cũng như cho thời gian mục đích vợ chồng đoàn tụ nhưng chị P không đồng ý. Anh B cùng thừa nhận: Về quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh B phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Anh B cũng nhận sai và xin chị P bỏ qua tất cả lỗi lầm để về chung sống đoàn tụ. Theo biên bản xác minh của Tòa án ngày 12/11/2024 tại Trưởng ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thể hiện: "Trong thời gian vợ chồng chung sống tại địa phương tổ 5, ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước từ năm 2020 trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng cãi cọ, xích mích nhau. Do anh B ăn nhậu say xỉn và đe dọa đâm chém vợ và gia đình bên vợ nên chị P có nhờ chính quyền can thiệp. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng tới mức không thể hàn gắn được". Như vậy có cơ sở xác định lời trình bày của chị P là đúng, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị T T L P chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh T Q B.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên T H L, sinh ngày 15/02/2021 hiện tại đang ở cùng với chị P. Khi ly hôn cả chị P và anh B đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, con chung đang sống chung với chị P và theo biên bản xác minh của Tòa án ngày 12/11/2024 tại trưởng ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản thể hiện: " Hiện tại chị P có mở cửa hàng làm tóc tại nhà mẹ chị P tại ấp Xa Cát, xã Thanh

Bình và thu nhập ổn định hàng tháng từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ". Bị đơn anh B không cung cấp cho tòa án chứng cứ chứng minh về điều kiện kinh tế, khả năng chăm sóc con chung cho tòa án mặc dù đã được Tòa án thông báo. Ngoài ra hiện nay cháu T H L, sinh ngày 15/02/2021 còn nhỏ (Dưới 36 tháng tuổi). Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng: Anh B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* và chị P cũng đồng ý cho anh B cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh B và chị P.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều trình bày không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nợ chung các đương sự khai không có nên cũng không xem xét giải quyết trong vụ án.

[3] Về án phí: Chị T T L P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình. Anh T Q B chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

[4] Tại phiên Tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, các đương sự, Hội đồng xét xử và nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 238, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị T T L P được ly hôn với anh T Q B *(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 06/07/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước)*.

2. Về con chung: Giao con chung tên T H L, sinh ngày 15/02/2021 cho chị T T L P trực tiếp nuôi dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh T Q B cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* đến khi con chung trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết trong vụ án nên không xem xét. Nợ chung các đương sự khai không có nên cũng không xem xét giải quyết trong vụ án.

5. Về án phí: Chị T T L P chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005019 ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Anh T Q B chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để được xét xử theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THA huyện Hớn Quản;
- Đương sự;
- UBND xã Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Đình Thuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Kim Tuyến Phạm Quốc Vượng

Đỗ Đình Thuyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THA huyện Hớn Quản;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Đình Thuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Thuyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THA huyện Hớn Quản;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Đình Thuyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THA huyện Hớn Quản;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thượng Quang Minh **Phan Thị Vui** **Nguyễn Mạnh Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Cơ quan ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hồng